TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 20-4-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28 /2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Ngọc D, sinh năm 1985

Nơi cư trú: thôn Ph, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bá Đ (Đã chết) (ông Đ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất) và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ Vũ Thanh X và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; nhân thân: Tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 02 năm 2006 đến tháng 8 năm 2007 xuất ngũ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2021 đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Duy D, sinh năm 1949 (đã chết)

Trú tại: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***Những người đại diện hợp pháp cho bị hại*:**

1 - Bà Lê Thị B, sinh năm 1951 (là vợ ông Dũng)

2 - Anh Nguyễn Duy M, sinh năm 1973 (là con ông Dũng) (vắng mặt).

3 - Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1983 (là con ông Dũng)

4 - Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1985 (là con ông Dũng)

Đều trú tại: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Bà B, anh A và anh T ủy quyền cho anh M)

Bị đơn dân sự: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 28/21/437 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Những người làm chứng:

1. Ông Vũ Đức D, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ch, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Nh, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 26/11/2021, Đinh Ngọc D có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, sơn màu trắng, biển kiểm soát 15C-196.37 đi từ thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam về thành phố Hải Phòng. Đến 16 giờ cùng ngày, Duyến điều khiển xe đi đến km49 + 500m đường 39A thuộc địa phận thôn Ch, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình là đoạn đường có ngã tư giao nhau cùng mức giữa đường quốc lộ 39A với đường đi vào thôn D, xã T và với đường vào thôn Ch, xã L có đặt biển cảnh báo nguy hiểm số W.207d (giao nhau với đường không ưu tiên). Cách vị trí đường giao nhau khoảng 50m, D nhìn thấy ông Nguyễn Duy D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu đen, biển kiểm soát 17M4-2158 đi từ đường thôn D, xã T, huyện Hưng Hà ra đường quốc lộ 39A đi thôn Ch, xã L, huyện H. Lúc này, Duyến điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 50 đến 60km/h (theo lời khai của D), cách ngã tư khoảng 05 mét D thấy ông D1 vẫn điều khiển xe đi thẳng. Do không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an an toàn nên phần đầu bên trái xe ô tô do Duyến điều khiển đã đâm vào bên trái xe mô tô do ông D1 điều khiển, xe bị cuốn vào đầu xe ô tô và đẩy rê về phía trước 5,3m, ông D1 bị ngã văng về phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 05 mét. Hậu quả: ông D1 chết tại hiện trường, các phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 298/KLGĐTT-PC09 ngày 08/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận nguyên nhân chết của nạn ngân Nguyễn Duy D1: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng đỉnh chẩm trái, chảy máu não; gãy 03 xương sườn bên trái, gãy xương cánh tay trái; gãy xương đùi trái. Nạn nhân Nguyễn Duy D1 chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương (bút lục số 48, 49).

Bản cáo trạng số 29/CT- VKSHH ngày 23/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xử bị cáo D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 BLHS: Phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UNND xã L, huyện Đ giám sát giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án.

Vật chứng của vụ án: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310158009748 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/7/2021 mang tên Đinh Ngọc D.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Đinh Ngọc D đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại số tiền 110.000.000 đồng, đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đối với thiệt hại về xe ô tô tải biển biển kiểm soát 15C-196.37 chủ xe là anh Phạm Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo D không tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Hưng Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (bút lục từ số 23 đến số 26); biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện (bút lục từ số 54 đến số 79); Bản kết luận giám định pháp y về tử

thi số 298/KLGĐTT-PC09 ngày 08/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 48, 49); lời khai của những người làm chứng: ông Vũ Đức D, ông Lê Văn Ph, anh Nguyễn Văn D (bút lục từ số 137 đến số 140; từ số 141,142; từ số 143 đến số 146); Lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Duy M (bút lục số 230; số 147, 148); lời khai của bị đơn dân sự anh Phạm Văn Th (bút lục từ số 143 đến số 146). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 26/11/2021, tại km49 + 500m quốc lộ 39A, thuộc địa phận thôn Ch, xã L, huyện H là đoạn đường giao nhau với đường cùng mức giữa đường 39A với đường đi vào thôn D, xã T và đường đi vào thôn Ch, xã L, huyện H có đặt biển cảnh báo nguy hiểm số W.207d (giao nhau với đường không ưu tiên). Đinh Ngọc D có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, sơn màu trắng, biển kiểm soát 15C-196.37 do không chấp hành đúng quy định về tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi đi qua đoạn đường có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đã va chạm vào xe mô tô do ông Nguyễn Duy D điều khiển, làm ông Dũng chết tại chỗ. Hành vi của Đinh Ngọc D đã vi phạm vào khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT - BGT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải gây tai nạn làm chết một người. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 12 - Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

2....

***Điều 5 - Thông tư 31*/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ**

"Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1.Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

...

3.Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức;....

Điều 260 - Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) ....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã điều khiển xe mô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định trong Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam; bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội một phần do lỗi của bị hại ông Nguyễn Duy D điều khiển xe gắn máy khi đi đến đoạn đường giao nhau cùng mức giữa đường thôn D, xã T, huyện Hưng Hà với đường 39A có đặt biển báo giao nhau với đường ưu tiên và biển phụ dừng lại quan sát nhưng ông Dũng không dừng lại quan sát; không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, vi phạm Điều 11; khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ các nhận xét trên, Hội đồng xét xử, xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo và bị đơn dân sự bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Đây là sự tự nguyện của bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, cần chấp nhận. (Bị cáo đã bồi thường xong).

[5] Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, sơn màu trắng, biển kiểm soát 15C-196.37, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Th; xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, sơn màu đen, biển biển kiểm soát 17M4 - 2158 đã qua sử dụng; 01 áo dài tay màu xanh; 01 quần âu, vải kaki màu nâu, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Duy D. Ngày 12/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trả lại những tài sản trên cho anh Th và đại diện hợp pháp của bị hại là đúng theo quy định của pháp luật. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310158009748 mang tên Đinh Ngọc D.

Bị cáo D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH

1**.** Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Ngọc D** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo D **01 năm 06 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bà B, anh A, anh T, anh M và anh Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhàn